LG
Life's Good

Máy giặt lồng ngang

Hướng dẫn sử dụng

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi vận hành máy.
Xin hãy giữ lại cuốn sách này để tham khảo khi cần.

WD-8888

P/No.: MFL67413001

Nội dung

Các yếu tố về sản phẩm — 3
Cảnh báo — 4
Các bộ phận — 5
Lắp đặt — 6
Chú ý trước khi giặt — 12
Cho bột giặt — 13
Chương trình và nhiệt độ nước — 15
Cách sử dụng — 16
Bảo dưỡng — 20
Hướng dẫn khi có sự cố — 24

Các yếu tố về sản phẩm

Chống nhàu
Bằng sự đảo chiều tuần tự của lồng giặt, đồ giặt sẽ được giảm nhàu đáng kể

Bộ đun nước tích hợp
Bộ đun nước tích hợp sẽ duy trì nhiệt độ nước tại nhiệt độ thích hợp ở các chu trình giặt mà bạn lựa chọn.

Khoá ngừa trẻ em:
Hệ thống khoá ngừa trẻ em được sử dụng để đề phòng trẻ em ấn các nút trên bảng điều khiển làm thay đổi chương trình giặt.

Tiết kiệm hơn với hệ thống giặt thông minh:
Hệ thống giặt thông minh phát hiện lượng đồ giặt và nhiệt độ nước, do đó xác định mức nước và thời gian giặt thích hợp nhất để giảm thiểu mức tiêu thụ điện và nước.

Hệ thống kiểm soát tiếng ồn:
Bằng cách cảm nhận số lượng quần áo giặt và độ cân bằng, hệ thống này có thể làm đồng đều đồ giặt trong lồng để giảm thiểu tiếng ồn trong khi vắt.

Hệ thống dẫn động trực tiếp :
Động cơ điện 1 chiều tiên tiến không sử dụng chổi than, dẫn động trực tiếp không sử dụng hệ thống dây curoa và bánh đai.

Cảnh báo

⚠ CHÚ Ý **Vì sự an toàn, đề nghị bạn đọc kỹ và làm theo những thông tin trong quyển hướng dẫn sử dụng này để giảm thiểu nguy cơ cháy nổ, điện giật, hoặc để tránh hư hại tài sản, gây thương tích hoặc chết người.**

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG AN TOÀN

- Không lắp đặt hoặc cất giữ máy ở ngoài trời.
- Không sửa chữa bảng điều khiển.
- Không sửa hay thay thế bất kỳ phần nào của máy hoặc cố gắng bảo dưỡng trừ khi được hướng dẫn cụ thể trong hướng dẫn sử dụng mà bạn hiểu và có đủ khả năng thực hiện.
- Xung quanh và bên dưới máy không nên có các vật liệu dễ cháy như vải, giẻ, giấy, hoá chất, …
- Trẻ em cần được giám sát chặt chẽ khi máy đang vận hành hoặc khi máy đặt gần chỗ có trẻ em. Không cho phép trẻ em chơi, ngồi lên trên máy và không được cho bất kì vật dụng nào khác vào trong máy.
- Không nên để cửa máy giặt mở, cửa máy giặt mở có thể hấp dẫn trẻ em đu lên nắp hoặc bò vào trong.
- Không bao giờ được sờ vào trong máy giặt khi nó đang chuyển động, hãy đợi đến khi lồng giặt ngừng hẳn lại.
- Quá trình giặt có thể làm giảm khả năng chống cháy của sợi vải.
- Để tránh hậu quả như trên, hãy làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Không giặt hay vắt khô những thứ đã được làm sạch (hoặc giặt , ngâm, hoặc có vết) bằng các chất dễ cháy nổ như sáp, dầu, sơn, gas, chất nhờn, dầu lửa, … Vì làm như vậy có thể gây cháy hoặc nổ.
- Không đóng sầm cửa máy giặt hoặc cố gắng mở cửa trong khi nó đã bị khoá. Làm như vậy có thể gây hỏng máy.
- Để giảm thiểu nguy cơ điện giật, trước khi định bảo trì hay vệ sinh bạn hãy rút điện ra khỏi ổ cắm hoặc ngắt cầu dao.
- Không được cố vận hành máy nếu nó bị hỏng, có sự cố, bị tháo rời từng phần, hoặc có bộ phận bị mất hay vỡ, kể cả dây hay phích cắm.
- Chỉ sấy các loại đồ giặt mà vật liệu của nó có thể sấy được.
- Khi máy giặt bị ngập nước, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành vì có thể máy bị chập cháy và sẽ gây giật điện.

HÃY GHI NHỚ NHỮNG HƯỚNG DẪN NÀY

Hướng dẫn nối đất :
Máy giặt phải được nối đất, nếu có sự cố hay hỏng hóc, việc nối đất sẽ làm giảm nguy cơ điện giật. Phích cắm của máy giặt đã có cực để nối đất. Phích cắm phải được cắm vào một nguồn điện phù hợp nghĩa là được lắp đặt phù hợp và có cực tiếp đất.

Chú ý :
Nếu việc tiếp đất không được thực hiện đúng nó có thể gây điện giật . Vì vậy hãy hỏi thợ điện hoặc nhân viên bảo hành có chuyên môn. Nếu phích cắm không phù hợp với ổ cắm điện thì cũng không được sửa chữa phích cắm mà hãy hỏi thợ điện hoặc nhân viên bảo hành để lấy phích cắm phù hợp.

Các bộ phận

Ghi chú: Hình thức các bộ phận của máy giặt có thể thay đổi tùy theo từng model.

Phụ kiện

Ống cấp nước

Cờ lê

- ***Không lắp đặt máy ở nơi có nhiệt độ dưới 0°C hay lắp đặt ngoài trời. Lắp đặt phù hợp theo quy định.***
- ***Nếu lắp máy trên thảm thì tránh không để chỗ cửa mở bị vướng thảm.***
- ***Ở những nơi có nhiều gián và sâu bọ, hãy chú ý giữ gìn để xung quanh máy luôn luôn sạch sẽ. Những hỏng hóc do gián và sâu bọ gây ra sẽ không được bảo hành.***

Tháo các bu lông sau máy

Để tránh va đập gây hại máy trong quá trình vận chuyển, máy giặt được giữ cố định bằng 4 bu lông. Trước khi sử dụng máy giặt phải tháo các bu lông này và các vật đóng gói ra. Lưu ý phải tháo hết xốp chân đế (bao gồm cả phần ở giữa chân đế) ra.

1. Đây là 4 chiếc bu lông dùng để cố định các chi tiết máy tránh va đập trong quá trình vận chuyển. Trước khi sử dụng máy, phải tháo các bu lông này và các đệm nút cao su ra.

* Nếu không tháo ra, máy sẽ rung, tạo tiếng ồn lớn và hoạt động sai chức năng.

2. Dùng cờ lê được cung cấp kèm theo máy để tháo bu lông.

3. Tháo toàn bộ bu lông và các đệm nút cao su ra bằng cách xoay nhẹ nút cao su. Giữ các bu lông và cờ lê để sau này cần thì có thể sử dụng.

*Khi vận chuyển máy giặt phải lắp lại những bu lông này.

4. Bịt các lỗ bắt bu lông bằng các nút nhựa được cung cấp kèm theo máy.

Yêu cầu về địa điểm đặt máy

Nền nhà: Độ dốc cho phép là dưới 1°.

Ổ điện: Không được xa quá 1.5m. Một ổ điện chỉ được dùng cho 1 máy.

Khoảng cách : Máy đặt cách tường phía sau tối thiểu là 10cm, cách hai bên trái và phải tối thiểu là 2cm, cách mái phía trên (nếu có) tối thiểu là 2cm. Không đặt đồ giặt lên trên máy giặt.

Vị trí lắp đặt

- Phải lắp đặt máy trên nền cứng và bằng phẳng.
- Đảm bảo máy giặt không bị kẹt thảm.
- Trước khi lắp đặt máy giặt hãy lót chân máy giặt bằng một miếng đệm cao su.
- Không nên kê chân máy bằng một miếng gỗ, bìa hay các vật tương tự để cân bằng máy.
- Nếu có thể hãy tránh đặt máy ở cạnh bếp gas hoặc lò sưởi …, nếu không bạn phải có tấm nhôm cách nhiệt (85x65cm) ngăn giữa máy và các thiết bị sinh nhiệt này.
- Không nên đặt máy ở trong phòng có nhiệt độ nhỏ hơn 0 ^{o}C .
- Nên để ở chỗ thuận tiện để tiến hành sửa chữa khi có hỏng hóc xảy ra.
  Với loại máy có 4 chân điều chỉnh được thì nên sử dụng cờ lê được cung cấp kèm theo để đảm bảo máy giặt được vững và chắc.

Lắp đặt

Nối với nguồn điện:

1. Không sử dụng dây nối thêm hoặc ổ cắm dùng chung.
2. Nếu dây nguồn hỏng thì phải thay mới và do nhà sản xuất, trung tâm bảo hành hoặc những người có chuyên môn thực hiện.
3. Sau khi sử dụng nên rút phích cắm và cắt nguồn nước.
4. Nối máy với ổ cắm điện có nối đất.
5. Phải đặt máy ở vị trị có thể dễ dàng nối tới nguồn điện.

- Việc sửa chữa máy phải do người có chuyên môn thực hiện. Hãy liên hệ với trung tâm bảo hành ở địa phương.
- Không lắp máy trong phòng có nhiệt độ dưới 0 °C.
- Nếu vận chuyển máy trong thời tiết mùa đông và nhiệt độ dưới 0 °C, hãy đặt máy ở trong phòng vài giờ trước khi sử dụng.

Chú ý

- Phần lớn các thiết bị điện đều cần đường điện và một ổ cắm riêng biệt. Không dùng chung ổ cắm.
- Không làm quá tải ổ điện. Sử dụng ổ cắm quá tải, ổ cắm hỏng hoặc lỏng lẻo, dây điện nối, dây điện bị sờn, vỏ cách điện của dây bị nứt hoặc bị hỏng thì sẽ rất nguy hiểm. Chỉ một trong các yếu tố trên cũng có thể gây điện giật hoặc gây cháy. Định kỳ kiểm tra dây nguồn máy giặt, nếu phát hiện thấy có hỏng hóc hãy rút dây nguồn của máy ra và thay bằng dây mới có cùng thông số kỹ thuật.
- Không để dây nguồn bị hỏng do sử dụng sai như: xoắn, bị chèn, bị đè, bị kẹp khi đóng cửa hoặc bị giẫm lên. Đặc biệt chú ý đến phích cắm, ổ điện và phần dây điện bên ngoài máy.

Lắp ống cấp nước

▲ *Áp lực nước phải trong khoảng 0,3-10 kgf/cm².*

▲ *Không được làm tròn răng hoặc lắp trượt ống cấp nước khi lắp với van cấp nước .*

▲ *Nếu áp lực nước lớn hơn 10 kgf/cm², phải lắp thiết bị giảm áp lực nước.*

- Kiểm tra định kỳ tình trạng vòi và thay mới nếu cần.
- Đảm bảo chắc chắn đường ống không bị xoắn bẹp.
- Mở vòi nước để kiểm tra xem tại các khớp nối ống cấp nước có bị rò rỉ nước hay không.
- Để tránh rò rỉ nước, các ống cấp nước kèm theo máy đều có sẵn gioăng cao su.

Với máy giặt có 2 van cấp nước.

- Đầu nối có màu đỏ dùng cho vòi nước nóng.
- Nếu máy giặt có 2 van, bạn dùng van nước nóng sẽ tiết kiệm hơn.

Đường ống cấp nước cho máy giặt phải dùng đường ống mới. Không nên sử dụng ống cũ.

Vòi thông thường không ren và ống cấp nước có ren

1. Tháo vít để lắp vòi vào

2. Đẩy đầu nối lên cho đến khi gioăng cao su gắn chặt vào vòi, sau đó bắt chặt cả 4 vít.

3. Đẩy ống cấp nước thẳng đứng lên trên sao cho gioăng cao su trong vòi có thể gắn vào vòi và sau đó xoáy chặt bằng cách vặn sang bên phải.

Vòi thông thường không ren và ống cấp nước không có ren.

1. Nới lỏng đầu nối phía trên

2. Đẩy đầu nối lên trên cho đến khi gioăng cao su gắn chặt vào vòi, sau đó bắt chặt vít.

3. Đặt ống cấp nước vào giữa đầu nối, ấn tấm định vị xuống.

- Trong trường hợp đường kính vòi lớn thì bỏ vòng đệm đi.

- Vặn đầu nối giữa sao cho nước không bị nhỏ giọt, kiểm tra chắc chắn gioăng cao su ở trong đầu nối vòi.

- Để tháo ống cấp nước ra , hãy đóng vòi nước lại, nhấn vòng hãm định vị xuống.

Sử dụng vòi	
Vòi ngang	
Vòi nối dài	
Vòi vuông	

•Hãy kiểm tra chắc chắn không có vật gì gây tắc trong ống và ống không bị xoắn.

Lắp ống thoát nước

- Máy giặt này không thiết kế để sử dụng ở trên tầu thuyền hoặc những chỗ di động như nhà lưu động, máy bay...
- Khóa vòi nước lại khi bạn ra khỏi nhà trong thời gian dài (ví dụ: trong kỳ nghỉ) đặc biệt khi không có hệ thống thoát nước gần máy giặt.
- Nếu không sử dụng máy nữa thì phải cắt bỏ dây điện, phá hỏng khoá cửa để tránh trẻ em bị mắc kẹt bên trong máy.
- Vật liệu đóng gói (như màng bọc, xốp, …) có thể nguy hiểm cho trẻ em (có thể gây ngẹt thở). Vì vậy hãy để xa tầm với của trẻ em.

- Khi nối ống thoát nước vào thùng với bồn rửa, bạn hãy dùng dây buộc ống thoát nước như hình trên.
- Buộc chắc chắn ống thoát nước để ống thoát nước không tuột ra khỏi máy gây rò rỉ.

- Không nên để ống thoát nước cách mặt sàn quá 100 cm. Khi lắp ống thoát dạng gấp khúc, nên buộc cố định ống bằng dây.
- Nếu ống thoát nước quá dài, không ấn ngược vào trong máy giặt vì như vậy sẽ gây tiếng ồn.
- Đảm bảo an toàn hợp lý cho ống thoát nước sẽ bảo vệ mặt sàn tránh được hư hỏng do nước rò rỉ.

Điều chỉnh độ cân bằng

1. Điều chỉnh máy cân bằng hợp lý sẽ tránh cho máy bị ồn và rung.

   Đặt máy trên nền vững chắc và phẳng. Đặt trong góc phòng là tốt nhất.

2. Nếu nền không bằng phẳng thì điều chỉnh chân máy (không nhét thêm các mẩu gỗ hay vật gì khác dưới chân máy).

   Kiểm tra chắc chắn 4 chân được đặt ổn định trên mặt sàn, sau đó kiểm tra độ cân bằng (dùng ni vô).

3. Điều chỉnh chân máy để máy được cân bằng và vững chắc trên nền. Điều chỉnh xong thì xiết chặt ốc khoá.

☞ *Trong trường hợp máy giặt được đặt trên nền cao hơn thì nó phải được đặt vững chắc để tránh bị rơi hoặc đổ.*

☞ *Kiểm tra độ cân bằng của máy bằng cách:*
- Ấn các cạnh của máy giặt theo 2 đường chéo xem máy có lung lay (bập bênh)không?
- Tiếp đến cho máy chạy ở chế độ vắt. Nếu khi đó máy rung, ồn thì hãy điều chỉnh chân máy và lặp lại cách kiểm tra trên cho đến khi máy hết rung.

■Nền bêtông (gạch , ...)
• Nền phải khô, sạch và cân bằng.
• Lắp máy giặt trên mặt nền phẳng cứng.
• Trước khi đặt máy giặt lên trên gạch, hãy lót dưới chân đế máy giặt miếng lót cao su. Không bao giờ để chân máy giặt bị ướt, vì có thể máy sẽ bị trượt.

■Nền gỗ :

• Nền gỗ đặc biệt dễ gây rung. Để tránh rung, bạn nên lót miếng cao su dầy ít nhất là 15 mm bên dưới chân máy, bắt vít cố định trên tối thiểu là 2 thanh xà gỗ của nền nhà. Nếu có thể, hãy đặt máy vào góc nhà vì ở đó sẽ chắc chắn hơn.

Chú ý *: Nếu lắp đặt máy cân bằng ổn định hợp lý máy sẽ hoạt động tốt hơn và tuổi thọ dài hơn. Phải đảm bảo máy được lắp thẳng đứng và vững trên sàn, máy không được bập bênh. Mặt nền nhà phải sạch và không có xi gắn hay lớp vecni.*

Chú ý trước khi giặt

Trước khi sử dụng lần đầu

Chọn chu trình Cotton 60°C, cho một ít bột giặt vào và cho máy giặt chạy nhưng không cho quần áo vào. Quá trình này sẽ loại bỏ cặn bẩn và nước còn lại trong suốt quá trình sản xuất.

Chuẩn bị trước khi giặt

1. Xem nhãn mác đồ giặt

Hãy tìm nhãn mác trên quần áo, nó sẽ cho bạn biết thành phần vải và cách giặt tốt nhất.

2. Phân loại :

Hãy phân loại đồ giặt để cài đặt chương trình giặt. Nhiệt độ nước, tốc độ vắt và các loại vải khác nhau thì cần được giặt theo các cách khác nhau. Tốt nhất là xếp loại quần áo tối màu tách ra khỏi quần áo sáng màu và trắng, nếu không đồ màu trắng có thể bị nhuốm màu từ những đồ màu khác. Và nếu có thể hãy giặt riêng quần áo bẩn nhiều và quần áo bẩn ít.

Bẩn (Nặng, vừa , nhẹ) : Phân loại quần áo theo mức độ bẩn.

Màu (Trắng, sáng, tối) : Phân loại đồ giặt trắng với đồ giặt màu.

Chất liệu : Phân loại đồ giặt theo chất liệu.

3. Chú ý trước khi cho quần áo vào :

Kết hợp giặt các đồ giặt to và nhỏ, cho những đồ giặt to vào trước. Những đồ giặt to không nên chiếm quá nửa số đồ giặt. Không giặt từng đồ riêng lẻ, như vậy sẽ gây tình trạng máy không cân bằng, hãy cho thêm 1hoặc 2 đồ giặt tương tự vào.

- Kiểm tra túi quần áo và loại bỏ những vật như: đinh, kẹp tóc, diêm, bút, tiền xu, chìa khoá có thể làm hỏng cả máy giặt và quần áo.

- Giặt sơ các vết bẩn bằng cách dùng bản chải và một ít xà phòng đánh qua các vết bẩn trên cổ áo và tay áo.

- Kéo khoá, cài móc và dây để chúng không móc vào các quần áo khác.

- Kiểm tra các hốc, các khe của gioăng cao su (màu xám) để loại bỏ các vật bị kẹt ở bên trong.

- Kiểm tra bên trong lồng và lấy các vật còn sót lại bên trong để chuẩn bị cho lần giặt tiếp theo.

■ Sử dụng bột giặt và chất làm mềm vải

1. Hộc đựng bột giặt:

* Chỉ giặt chính →

* Giặt sơ và giặt chính →

Chú ý
* Sử dụng lượng bột giặt vừa đủ. Quá nhiều bột giặt sẽ gây tràn bọt ra ngoài.
* Giữ bột giặt tránh xa tầm tay của trẻ em

2. Cho chất làm mềm vải:

* Không nên đổ chất làm mềm vải quá vạch đổ tối đa. Nếu đổ quá nhiều thì chất làm mềm vải chảy sớm vào lồng giặt, do đó có thể làm ố quần áo.

* Không để chất làm mềm vải trong ngăn bột giặt quá hai ngày (sẽ bị cứng lại).

* Chất làm mềm vải sẽ tự động được đổ vào lồng giặt tại lần giũ xả cuối cùng.

* Không mở hộc khi nước đang chảy vào.

* Không cho phép dùng dung môi (benzen...).

Chú ý Không đổ chất làm mềm vải trực tiếp lên quần áo.

3. Lượng bột giặt

- *Nên sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất bột giặt.*

- *Nếu cho quá nhiều bột giặt thì sẽ tạo nhiều bọt và do vậy sẽ giảm hiệu quả giặt hoặc quá tải cho mô tơ.*

- *Sử dụng loại bột giặt dành riêng cho máy giặt cửa trước.*

* Lượng bột giặt sử dụng nên điều chỉnh theo nhiệt độ nước, độ cứng của nước, kích thước và mức độ bẩn của quần áo. Để có thể đạt hiệu quả tốt nhất, hãy tránh không để quá nhiều bọt.

* **Lời khuyên:**

Giặt hết công suất: theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
Giặt một phần công suất: ¾ số lượng thông thường.
Giặt công suất tối thiểu: ½ của giặt hết công suất.

- Bột giặt sẽ chảy theo và hoà tan trong nước lúc bắt đầu chu trình giặt.

4. Chất làm mềm nước

* Chất làm mềm nước có thể được sử dụng để làm giảm lượng bột giặt ở những nơi nước có độ cứng cao. Lượng chất làm mềm nước cần dùng được ghi ở vỏ bao bì của nó.

Trước tiên cho bột giặt sau đó mới cho chất làm mềm nước.

* Sử dụng lượng bột giặt như dùng cho nước mềm.

Chương trình giặt và nhiệt độ nước thích hợp

Chương trình	Loại vải	Nhiệt độ thích hợp	Tuỳ chọn	Tải tối đa
Cotton *(Giặt vải bông)*	Các loại vải mất màu nhanh (áo sơ mi, váy ngủ, quần áo ở nhà) và đồ vải bông trắng bẩn nhẹ (đồ lót)	60ºC (Lạnh, 30ºC, 40ºC 95ºC)	- Intensive(Giặt kỹ) - Pre Wash(Giặt sơ)	Định mức
Synthetic *(Giặt sợi tổng hợp)*	Polyamide, Acryic, Polyester	40ºC (Lạnh, 30ºC, 60ºC)		Nhỏ hơn 3.5kg
Cotton Quick *(Giặt nhanh vải bông)*	Các loại vải bông bẩn nhẹ			
Quick 30 *(Giặt nhanh 30 phút)*	Quần áo màu, bẩn nhẹ.	30ºC (Lạnh, 40ºC)	- Intensive(Giặt kỹ)	Nhỏ hơn 2.0kg
Delicate *(GiặtSợi tinh xảo)*	Sợi tinh xảo dễ bị hỏng (lụa, màn,...)	40ºC (Lạnh, 30ºC)		
Hand Wash/ Wool *(Giặt tay / Giặt len)*	Đồ giặt bằng sợi tinh xảo và len dán nhãn “Giặt bằng tay”			
Blanket *(Giặt chăn)*	Các loại chăn, ga, gối, đệm bằng chất liệu vải bông			1 chiếc
Baby care *(Giặt đồ trẻ em)*	Quần áo trẻ em	60ºC (95ºC)	- Intensive(Giặt kỹ) - Pre Wash(Giặt sơ)	Nhỏ hơn 6.0kg

***Nhiệt độ nước**: Tuỳ thuộc vào từng loại vải và các hướng dẫn có trên nhãn mác của quần áo mà bạn hãy lựa chọn nhiệt độ nước phù hợp.
***Intensive** (Giặt kỹ): nếu quần áo quá bẩn thì chức năng này sẽ rất hiệu quả.
***Pre Wash** (Giặt sơ): được khuyên chọn khi quần áo quá bẩn.

Cách sử dụng

Chức năng Chuẩn đoán thông minh chỉ có trong các sản phẩm có biểu tượng SmartDiagnosisTM

1. Chương trình giặt Vải bông được chọn tự động

- Ấn nút **Power** để khởi động
- Ấn nút **Start/Pause**
- Chương trình ban đầu:
  - Giặt: Giặt chính;
  - Giũ: 3 lần;
  - Vắt: 800 vòng/phút;
  - Nhiệt độ nước: 60ºC;
  - Chương trình: Vải bông.

2. Lựa chọn bằng tay

- Ấn nút **Power** để khởi động
- Lựa chọn các chương trình bạn muốn sử dụng bằng cách quay núm chương trình và ấn nút (cụ thể xem trang 17 -19).
- Ấn nút **Start/Pause**

Cách sử dụng

(1) Chương trình
(2) Khởi động/Tạm dừng
(3) Vắt
(4) Nhiệt độ
(5) Nguồn điện
(6) Giặt kỹ
(7) Giặt sơ
(8) Khoá ngừa trẻ em

**** Bảng điều khiển có thể thay đổi tùy theo từng mô đen***

Power (Nguồn)

1. Nguồn

- Ấn nút **Power** (Nguồn) để bật và tắt máy. Bạn có thể ấn nút này khi muốn hủy chức năng Hẹn giờ. (Chức năng hẹn giờ sẽ bị hủy khi tắt nguồn)

2. Chương trình khởi tạo ban đầu

- Sau khi ấn nút **Power** (Nguồn), chương trình mặc định sẽ là chương trình giặt **Cotton** (Vải bông) với các điều kiện ban đầu như dưới đây.
- Chương trình ban đầu:

- Chương trình Cotton (Vải bông)/Giặt chính / Giũ thường / 60ºC /800 vòng/phút.

- Nếu muốn thực hiện chương trình giặt này, chỉ cần ấn **Start / Pause** và máy giặt sẽ vận hành.

Chương trình

- Máy có 9 chương trình giặt khác nhau, tuỳ theo loại quần áo.
- Khi xoay núm lựa chọn chương trình đến chương trình giặt nào thì đèn hiển thị chương trình đó sẽ sáng.
- Sau khi ấn nút Power(Nguồn), chương trình mặc định sẽ là chương trình Cotton(Vải bông).
- Thứ tự các chương trình giặt sẽ như sau:
  - -Cotton(Giặt vải bông)
  - -Hand Wash/Wool(Giặt tay/Đồ len)
  - -Blanket(Giặt chăn, ga, gối...)
  - -Quick 30(Giặt nhanh 30 phút)
  - -Rinse + Spin(Giũ + Vắt)
  - -Baby Care(Giặt đồ trẻ em)
  - -Delicate(Giặt sợi tinh xảo)
  - -Synthetic(Giặt sợi tổng hợp)
  - -Cotton Quick(Giặt nhanh vải bông)

Khởi động / Tạm dừng

1. Start (Khởi động)

Ấn nút **Start/Pause** để khởi động chu trình giặt hoặc tạm dừng chu trình giặt.

2. Pause (Tạm dừng)

Khi máy đang hoạt động, ấn nút này nếu cần dừng tạm thời chu trình giặt. Khi máy đang ở chế độ tạm dừng, nguồn điện sẽ tự động ngắt sau 4 phút.

Sau khi ấn nút tạm dừng hoặc khi kết thúc quá trình giặt từ 1~2 phút, cửa mới có thể mở được

Tuỳ chọn:

Ấn từng nút một, các tuỳ chọn sẽ được chọn. Đèn hiệu sẽ sáng để thông báo.

1. Intensive (Giặt kỹ)

- Nếu đồ giặt quá bẩn hoặc nhiều thì chức năng này rất có hiệu quả.
- Nếu chọn chức năng này thì thời gian giặt sẽ tăng lên, tuỳ thuộc vào chương trình giặt bạn chọn.

2. Pre wash (Giặt sơ)

- Tuỳ chọn này được sử dụng khi bạn muốn giặt sơ qua quần áo.(Rất hiệu quả đối với quần áo quá bẩn.)

Khoá ngừa trẻ em

- Khoá ngừa trẻ em được thiết lập khi bạn muốn ngăn ngừa trẻ em thay đổi cài đặt mà bạn đã thiết lập cho máy.
- Thiết lập khoá ngừa trẻ em bằng cách ấn giữ đồng thời hai nút **Intensive** và **Pre Wash** khoảng 3 giây.

- Để mở khoá, hãy ấn giữ đồng thời hai nút này lại một lần nữa.

- Muốn thay đổi chương trình giặt đã cài đặt trong khi khoá ngừa trẻ em đang hoạt động, trước hết ấn đồng thời hai nút **Intensive** và **Pre Wash** một lần nữa để mở khóa, sau đó ấn **Start/Pause** để tạm dừng, rồi chọn chương trình mong muốn và ấn lại **Start/Pause** để bắt đầu.

- Khóa ngừa trẻ em có thể được thiết lập vào bất kỳ lúc nào và sẽ bị huỷ khi dùng quy trình mở khoá.

Vắt

Ấn nút **Spin** để chọn tốc độ vắt

1. Lựa chọn tốc độ vắt

Tốc độ vắt ở các chế độ được đặt sẵn như sau:

Cotton, Cotton Quick, **Rinse+Spin**, **Quick 30, Rinse Hold:** No Spin-400-600-800.

Delicate, Blanke, Baby Care, Synthetic, Hand Wash/Wool, Rinse Hold: No Spin-400-600.

2. No Spin (Không vắt)

Nếu chọn **No Spin** (Không vắt) máy giặt sẽ ngừng hoạt động sau khi nước thoát hết.

3.Rinse Hold(Giữ nước sau khi giũ)

Nhấn nút Spin(Vắt) nhiều lần để chọn chức năng này(đèn sẽ sáng để thông báo). Khi chức năng này được chọn đồ giặt sẽ được ngâm trong nước sau khi giũ mà không chuyển sang vắt. Để chuyển sang bước xả nước hoặc vắt, khi thực hiện xong chức năng Rinse Hold bạn hãy sử dụng núm xoay chương trình hoặc nút lựa chọn chương trình để chuyển sang chương trình bạn muốn.

Nhiệt độ nước

Bạn có thể chọn được nhiệt độ nước bằng cách ấn nút **Temp.** (Nhiệt độ).
- Cold (Lạnh)
- 30ºC / 40ºC / 60ºC / 95ºC

***Nhiệt độ nước có thể tự động chọn theo chương trình.**

Thời gian giặt

Program	Time
Cotton(Giặt vải bông)	**162'**
Cotton quick(Giặt nhanh vải bông)	**70'**
Synthetic(Giặt sợi tổng hợp)	**110'**
Quick 30(Giặt nhanh 30 phút)	**30'**
Hand Wash/Wool (Giặt tay/Giặt đồ len)	**35'**
Delicate(Giặt sợi tinh xảo)	**60'**
Blanket(Giặt chăn, ga)	**71'**
Baby Care(Giặt đồ trẻ em)	**146'**
Rinse+Spin(Giũ+vắt)	**15'**

Chú ý: Thời gian giặt thực tế có thể thay đổi tuỳ thuộc vào lượng quần áo, áp lực nước, nhiệt độ nước và các điều kiện khác.
Nếu phát hiện thấy không cân bằng, hoặc nếu chương trình loại bỏ bọt hoạt động thì thời gian giặt sẽ tăng lên.(Thời gian tăng lớn nhất là 45 phút)

Kết thúc quá trình giặt

Quá trình giặt kết thúc, nguồn sẽ tự động tắt sau khi chuông báo.
Khoá van cấp nước.

Trước khi vệ sinh bên trong máy giặt phải rút phích điện ra khỏi ổ điện để tránh bị điện giật.

Lưới lọc nước vào

Các đèn trên bảng điều khiển sẽ sáng khi nước không chảy vào ngăn đựng bột giặt
Nguyên nhân có thể do nước quá cứng hoặc có cặn vôi thì lưới lọc nước vào dễ bị tắc.
Vì vậy nên thường xuyên làm sạch lưới lọc này.

Hướng dẫn làm vệ sinh lưới lọc

1. Khóa vòi nước

2. Tháo ống cấp nước vào ra.

3. Dùng bàn chải lông cứng để làm sạch.

4. Lắp lại ống cấp nước vào như cũ.

Bộ lọc nước xả

Bộ lọc nước xả giữ lại những sợi chỉ và các vật nhỏ sót trong quần áo trong quá trình giặt.
Cần thường xuyên kiểm tra bộ lọc này để máy chạy êm.

Chú ý: Trước tiên xả nước qua ống thoát nước, sau đó mở bộ lọc để loại bỏ các sợi vải và vật nhỏ.
Đặc biệt cẩn thận khi máy đang xả nước nóng.

1. Mở nắp dưới máy (1),
kéo ống thoát nước (2) ra.

2. Tháo nút bịt của ống thoát nước (2) để cho nước chảy ra… Khi nước không chảy ra nữa thì quay bộ lọc (3) sang bên trái.

3. Nhặt bỏ những vật lạ khỏi bộ lọc(3). Sau đó quay bộ lọc theo chiều kim đồng hồ và lắp lại nút bịt của ống thoát nước.
Lắp lại ống thoát nước vào chỗ cũ, đóng nắp dưới máy lại.

Hộc đựng bột giặt và chất làm mềm vải:

- Sau một thời gian bột giặt và chất làm mềm vải sẽ đọng lại hộc.
- Nên thường xuyên dùng vòi nước mạnh rửa sạch.
- Nếu cần có thể tháo rời hộc ra khỏi máy bằng cách ấn chốt xuống phía dưới và kéo ra.
- Để vệ sinh dễ dàng, có thể tháo phần trên của ngăn đựng chất làm mềm vải ra .

Góc hộc:

- Bột giặt cũng có thể tích lại bên trong góc hộc, vì vậy thỉnh thoảng nên dùng bàn chải đánh sạch.
- Sau khi đã lau sạch hãy lắp hộc vào và cho máy hoạt động ở chu trình giũ mà không có đồ giặt.

Lồng giặt:

- Nếu bạn sống ở khu vực nước cứng, vảy vôi sẽ liên tục dầy lên ở những nơi mà bạn không thể nhìn thấy và do vậy không dễ gì có thể cạo sạch được. Sau một thời gian, vảy vôi đóng thành mảng và làm kẹt máy giặt. Nếu không kiểm tra thường xuyên thì sẽ phải thay mới.
- Mặc dù lồng giặt được làm bằng thép không rỉ, các vết rỉ vẫn có thể xuất hiện vì những vật dụng nhỏ bằng kim loại (như kẹp giấy, ghim cài) còn lại trong lồng giặt
- Nên thường xuyên làm sạch lồng giặt
- Nếu bạn sử dụng các chất làm sạch cặn, chất tẩy, hãy kiểm tra xem chúng có phù hợp với máy giặt hay không.

✳ Chất làm sạch cặn có chứa các hoá chất có thể gây hại cho một vài bộ phận của máy giặt.

✳ Dùng chất làm sạch thép không rỉ để tẩy rửa các vết bẩn.

✳ Đừng bao giờ dùng giẻ sắt (bùi nhùi sắt).

Vệ sinh máy giặt:

1. Bên ngoài

- Chăm sóc hợp lý sẽ làm tăng tuổi thọ của máy.
- Rửa sạch bên ngoài máy bằng nước ấm và bột giặt trung tính không có chất ăn mòn.
- Nếu có đánh đổ ra thì ngay lập tức lau sạch hết bằng khăn ẩm.
- Không dùng những vật sắc nhọn chọc vào máy.

Chú ý: Không dùng cồn pha metanola, dung môi hay các sản phẩm tương tự.

2. Bên trong

- Lau khô xung quanh cửa máy giặt, gioăng cửa và kính cửa
- Chạy máy giặt theo một chu kỳ hoàn chỉnh dùng nước nóng.
- Lặp lại chu trình nếu thấy cần thiết.

Chú ý
- Loại bỏ nước cứng còn đọng lại bằng các chất tẩy rửa an toàn cho máy giặt.
- Vệ sinh miệng các ống dẫn nước, ống hơi trong máy nếu bị tắc.

Môi trường lạnh

Nếu máy giặt được cất giữ ở khu vực bị đóng băng hoặc vận chuyển trong thời tiết băng giá, hãy làm theo hướng dẫn sau:

1. Khóa vòi cấp nước.
2. Tháo ống cấp nước và thoát nước.
3. Cắm phích điện vào một ổ cắm điện có tiếp đất phù hợp.
4. Cho 1 gallon (3.8L) chất chống đông không độc dùng cho phương tiện vận tải vào lồng giặt. Đóng cửa.
5. Cho máy chạy chu trình vắt trong 1 phút cho ra hết nước (nhưng vẫn còn chất chống đông sót lại)
6. Rút phích điện, lau khô bên trong máy giặt, đóng cửa
7. Tháo hộc đựng bột giặt ra và lau thật khô tất cả các ngăn.
8. Đặt máy giặt theo chiều thẳng đứng
9. Sau khi lưu kho, muốn làm sạch hết chất chống đông, hãy cho máy chạy hết 1 chu trình hoàn chỉnh không có đồ giặt (không tải).

Hướng dẫn khi có sự cố

Máy giặt được trang bị các chức năng an toàn tự động, nó sẽ dò tìm và chẩn đoán lỗi ngay từ đầu và đưa ra biện pháp xử lý thích hợp.
Nếu máy không hoạt động hoặc hoạt động sai chức năng thì trước khi gọi bảo hành bạn hãy kiểm tra theo những lỗi sau :

Dấu hiệu	Nguyên nhân	Giải pháp
Tiếng ồn lách cách, lạch cạch.	- Có vật lạ trong lồng giặt hoặc bơm xả như đồng tiền xu hay ghim cài.	Ngừng máy giặt và kiểm tra lồng giặt hoặc bộ lọc nước xả. Nếu máy vẫn kêu sau khi khởi động lại thì gọi trung tâm bảo hành.
Tiếng ồn lớn.	- Giặt nhiều đồ sẽ gây tiếng ồn lớn, điều này bình thường vẫn xảy ra.	Nếu tiếng ồn lâu, có thể là máy giặt không cân bằng. Hãy sắp xếp lại đồ giặt.
Tiếng ồn do rung động.	- Các bu lông sau máy và đế xốp đã tháo ra hết chưa? - Các chân máy đã đặt vững chãi trên nền nhà chưa?	Nếu chưa tháo dỡ trong lúc lắp đặt, xem hướng dẫn về cách tháo bu lông sau máy. Đồ giặt có thể không đều trong lồng giặt. Hãy dừng máy giặt và sắp xếp lại đồ giặt.
Rò nước.	- Ống cấp nước và ống thoát nước bị lỏng ở đầu nối với máy giặt và vòi cấp nước. - Ống thoát nước bị tắc.	Kiểm tra và xiết lại các chỗ nối ống. Vệ sinh ống thoát nước. Gọi thợ ống nước nếu cần.
Nhiều bọt.	- Quá nhiều bột giặt hoặc bột giặt không phù hợp nên bọt nhiều và do đó rỉ nước.	- Sử dụng đúng loại bột giặt và đủ lượng.
Nước không chảy vào máy hoặc chảy chậm.	- Nước yếu. - Vòi cấp chưa mở hết. - Đường ống cấp bị xoắn. - Lưới lọc van cấp nước bị tắc.	Kiểm tra lại các vòi cấp nước khác. Mở vòi hoàn toàn. Làm thẳng đường ống. Kiểm tra lưới lọc van cấp nước.
Nước trong máy không xả hoặc xả chậm.	- Đường ống xả bị tắc hoặc bị xoắn. - Bộ lọc bơm xả nước bị tắc.	Vệ sinh hoặc làm thẳng đường ống thoát nước. Vệ sinh bộ lọc bơm xả nước.

Hướng dẫn khi có sự cố

Dấu hiệu	Nguyên nhân	Giải pháp
Máy giặt không hoạt động được.	- Chưa cắm phích điện vào ổ hoặc cắm lỏng. - Cầu chì nổ, áp tô mát bị ngắt hoặc điện yếu. - Vòi cấp nước chưa mở.	Kiểm tra và cắm chặt phích cắm vào ổ điện. Đóng lại áp tô mát hoặc thay cầu chì. Không tăng công suất cầu chì. Nếu áp tô mát bị quá tải thì mời thợ điện. Mở vòi nước.
Máy giặt không vắt.	- Kiểm tra xem cửa máy đã đóng chặt chưa?	Đóng chặt cửa và ấn nút **Khởi động/Tạm dừng**. Sau một thời gian ngắn máy mới bắt đầu vắt.
Không mở được cửa.		Khi máy làm việc, cửa không mở được vì những lý do an toàn. Khi máy chạy hết chu trình giặt, bạn có thể mở cửa nhưng hãy đợi một vài phút để cơ chế khóa điện có thời gian được giải phóng.
Thời gian giặt bị kéo dài.		Thời gian giặt có thể thay đổi tuỳ thuộc vào số lượng đồ giặt, áp lực nước, nhiệt độ nước và các điều kiện sử dụng khác. Nếu phát hiện thấy không cân bằng, hoặc nếu chương trình loại bỏ bọt hoạt động thì thời gian giặt sẽ tăng lên.

Hướng dẫn khi có sự cố

Dấu hiệu	Nguyên nhân	Giải pháp
800 600 400 No Spin Rinse Hold 95°C 60 40 30 Cold	- Nước yếu. - Vòi cấp chưa mở hết. - Đường ống cấp bị xoắn. - Lưới lọc van cấp nước bị tắc.	- Kiểm tra lại các vòi cấp nước khác. - Mở vòi hoàn toàn. - Làm thẳng đường ống. - Kiểm tra lưới lọc van cấp nước.
Intensive Pre Wash	- Đường ống xả bị tắc hoặc bị xoắn - Bộ lọc bơm xả nước bị tắc.	- Vệ sinh hoặc làm thẳng đường ống thoát nước. - Vệ sinh bộ lọc bơm xả nước.
800 600 400 No Spin Rinse Hold	- Đồ giặt quá ít. - Đồ giặt bị mất cân bằng. - Nếu có các vật nặng được giặt riêng rẽ, hệ thống phát hiện và sửa lỗi không cân bằng sẽ ngừng vắt hoặc tạm dừng chương trình vắt. - Sau khi vắt xong nếu quần áo vẫn ướt, bạn hãy cho thêm một ít quần áo vào và cho máy chạy lại chế độ vắt.	- Cho thêm 1 vài đồ giặt nhỏ hơn vào để cân bằng tải trọng. - Sắp xếp lại những đồ giặt trong thùng.
800 600 400 No Spin Rinse Hold	Cửa chưa đóng hoặc đóng chưa chặt.	- Đóng lại cửa. - Nếu vẫn báo lỗi thì gọi cho bộ phận bảo hành.
95°C 60 40 30 Cold		- Cắt nguồn điện, gọi cho bộ phận bảo hành
Hand Wash / Wool Blanket Quick 30 Rinse+Spin 800 600 400 No Spin Rinse Hold	Nước quá nhiều do lỗi của van cấp nước.	- Khóa vòi nước. - Rút phích điện ra khỏi ổ điện. - Gọi cho bộ phận bảo hành
95°C 60 40 30 Cold	Bộ phận cảm ứng mức nước bị hoạt động sai chức năng.	
Cotton Quick Synthetic Delicate Baby Care 95°C 60 40 30 Cold	Môtơ quá tải	
Cotton Quick Synthetic Delicate Baby Care 800 600 400 No Spin Rinse Hold	Môtơ quá tải	

Hướng dẫn khi có sự cố

Chức năng Smart Diagnosis (Chuẩn đoán thông minh) chỉ áp dụng cho sản phẩm có biểu tượng Smart Diagnosis.

SMART DIAGNOSIS™

Cách sử dụng chức năng Chuẩn đoán thông minh

* Chỉ sử dụng chức năng này khi được hướng dẫn bởi Trung tâm kĩ thuật. Sự truyền tín hiệu âm thanh tương tự như sự truyền tín hiệu của máy fax, và tín hiệu sẽ được xử lý khi truyền đến Trung tâm kĩ thuật.
* Chức năng Chuẩn đoán thông minh chỉ được kích hoạt khi máy giặt có nguồn điện.

Nếu quý khách gặp trục trặc với máy giặt, vui lòng gọi điện tới Trung tâm kĩ thuật của LG để được tư vấn và hướng dẫn làm theo các bước dưới đây:

1. Nhấn nút POWER để khởi động máy giặt. Không ấn thêm bất kì nút nào khác hay xoay núm chọn chế độ.

2.Khi thực hiện theo hướng dẫn của Trung tâm kĩ thuật, quý khách hãy đặt điện thoại gần nút POWER.

3. Ấn và giữ nút TEMP trên bảng điều khiển trong khoảng 3 giây khi hướng điện thoại gần vào vị trí nút POWER.
4. Giữ điện thoại tại vị trí trên cho đến khi tiếng bíp báo lỗi kết thúc. Quá trình này diễn ra trong khoảng 17 giây.
   - Để đạt hiệu quả cao nhất, quý khách vui lòng không di chuyển điện thoại trong quá trình truyền tải tín hiệu âm thanh.
   - Nếu Trung tâm kĩ thuật không thể nhận được tín hiệu âm thanh chính xác, quý khách xin vui lòng thực hiện lại các bước trên.
   - Nhấn nút POWER trong quá trình truyền tải tín hiệu âm thanh sẽ kết thúc Chế độ Chuẩn đoán thông minh.
5. Sau khoảng thời gian 17 giây, tiếng bíp tắt hẳn, Trung tâm kĩ thuật sẽ phân tích dữ liệu. Nhân viên kĩ thuật sẽ tiếp tục liên lạc với quý khách để hướng dẫn quý khách khắc phục lỗi xảy ra.

LG

Life's Good